

ĐI BỘ NGAO DU
(Trích Ê-min hay Về giáo dục của Ru-xô)

I. VỀ TÁC GIẢ VÀ TÁC PHẨM

1. Tác giả

Ru-xô (1712 - 1778) là nhà văn, nhà triết học, nhà hoạt động xã hội Pháp. Ông là tác giả của những tiểu thuyết nổi tiếng: Giuylơ hay Nàng Hê-lô-i-dơ mới, Ê-min hay Về giáo dục.

2. Tác phẩm

Ê-min hay về giáo dục là tác phẩm của nhà văn Pháp G.-G. Ru-xô, một thiên "luận văn - tiểu thuyết" nội dung đề cập đến việc giáo dục một em bé từ khi mới ra đời cho đến lúc khôn lớn. Tác phẩm chia thành năm quyển tương ứng với năm giai đoạn liên tiếp của quá trình giáo dục. Giai đoạn thứ nhất bắt đầu từ khi em bé mới sinh đến khoảng hai, ba tuổi. Nhiệm vụ giáo dục chủ yếu là làm sao cho cơ thể em được phát triển theo tự nhiên. Theo tác giả, thông thường không gì bằng cha mẹ nuôi dạy con cái, nhưng để cho thuận tiện, ông giả thiết Ê-min mồ côi được giao phó cho một gia sư chỉ đạo việc dạy dỗ ngay từ buổi ban đầu, và chính ông tạm đảm nhiệm vai trò quan trọng ấy. Ê-min được nuôi nấng ở nông thôn không khí trong lành, xa các đô thị. Đừng quần tã lót chặt quá cho em và hãy tập cho em quen tắm bằng nước lạnh, thậm chí giá buốt. Chớ để cho em nhiễm phải bất cứ thói quen nào, nó chỉ có tác dụng tai hại sinh ra những nhu cầu giả tạo ngoài các nhu cầu của tự nhiên. Cần mau chóng giúp đỡ em nếu em khóc vì trong người khó chịu. Nhưng nếu khóc để làm nũng người lớn ư? em cứ việc khóc (Quyển I).

Khoảng từ bốn, năm tuổi đến mười hai tuổi là giai đoạn giáo dục cho Ê-min một số nhận thức bước đầu, nhưng giáo dục một cách nhẹ nhàng, không gò bó, không thuyết lí, không ngại bỏ phí thời gian. "Nguyên tắc lớn nhất, quan trọng nhất và hữu ích nhất... không phải là giành lấy thời gian mà là để mất nó đi". Ê-min đương ở lứa tuổi vui vẻ, vô tư lự; ta đừng nên hi sinh cái hiện tại ấy cho một tương lai bấp bênh, hãy cứ để em dần dần qua kinh nghiệm mà tự học. Đừng nhắc Ê-min nếu em nghịch ngợm đập vỡ cửa kính. Cứ để mai kia gió lạnh tràn vào phòng, em sẽ hiểu việc mình làm là sai. Ê-min sẽ học đọc, học viết khi nào em thấy cần thiết mà cũng chỉ cần biết đọc, biết viết là đủ. Thật sai lầm nếu muốn dạy cho trẻ em ngoại ngữ, địa lí, lịch sử. Ngay đến cả ngụ ngôn của La Fonten cũng chỉ gây tác hại. Đây cũng là giai đoạn Ê-min tiếp tục rèn luyện cơ thể, rèn luyện các giác quan, làm quen với gian khổ để cho tâm hồn được cứng rắn (Quyển II). Từ 12 - 15 tuổi là giai đoạn Ê-min được trang bị một số kiến thức khoa học. Công việc cần tiến hành khẩn trương vì ở lứa tuổi này các đam mê sắp bắt đầu xuất hiện, và "khi chúng đã gõ cửa rồi thì học trò của các bạn sẽ chỉ còn lưu ý đến chúng mà thôi". Tuy nhiên, Ê-min chỉ học những cái gì hữu ích; hơn nữa không phải học tập trong sách vở trừu tượng mà trong thực tiễn sinh động của cuộc đời và thiên nhiên. Chẳng hạn, hai thầy trò bị lạc trong rừng bàn bạc với nhau về phương hướng để tìm được lối ra là một bài học địa lí thực sự; Ê-min đến hội chợ xem gà làm trò điều khiển con vịt bằng sáo đuổi theo đống mồi trong chậu nước

mà hiểu thế nào là nam châm hút sắt... Rô-bin-xơn Cru-xô là quyển sách đầu tiên Ê-min đọc và trong thời gian lâu dài đó là quyển duy nhất trong tủ sách của em. Để đề phòng mọi bất trắc xảy ra trong cuộc đời, Ê-min sẽ học một nghề lao động chân tay; gia sư hướng cho em chọn nghề thợ mộc. Qua các kiến thức thu thập được, khả năng lập luận, phán đoán của em sẽ dần dần phát triển (Quyển III). Từ 16 - 20 tuổi là giai đoạn giáo dục về đạo đức và tôn giáo. Lứa tuổi này có nhiều đam mê. Không nên bóp nghẹt những đam mê ấy mà nên hướng chúng vào những tình cảm tự nhiên, tốt đẹp, biết yêu mến người nghèo, biết thương xót những nỗi đau khổ của đồng loại. Đến 18 tuổi, Ê-min mới tiếp xúc với vấn đề tôn giáo. Em không bị bắt buộc theo tôn giáo nào mà ông thầy chỉ giảng giải cho em thấy sự có mặt của Thượng đế qua bức tranh hài hoà tuyệt diệu của tự nhiên. Tác giả trình bày quan điểm tín ngưỡng tự nhiên thần trọng mục Phát biểu tín ngưỡng của một cha xứ miền Xa-voa (Quyển IV). Cuối cùng, Ru-xô bố trí cho Ê-min "tình cờ" gặp gỡ Xô-phi, một cô gái nết na được giáo dục từ tấm bé theo những nguyên tắc tương tự như đối với Ê-min. Hai người yêu nhau. Trước khi cưới, Ê-min đi du lịch hai năm để cho đạo đức và nghị lực được thử thách và cũng là để có dịp được hiểu biết thêm về cách tổ chức chính trị ở một số quốc gia châu Âu. Khi hai vợ chồng đã có con bảy giờ mới là lúc người gia sư hết nhiệm vụ (Quyển V).

Theo quan niệm của Ru-xô, con người vốn tốt lành khi từ bàn tay tạo hoá đi ra, nhưng xã hội làm cho con người trở thành hư hỏng. Đầu óc thơ ngây của trẻ em giống như tờ giấy trắng. Nhiệm vụ ông thầy không phải là nhồi nhét cho học sinh thật nhiều kiến thức, mà là giữ cho khối óc của em được trong trắng mãi như lúc ban đầu, không bị lôi cuốn vào những rác rưởi của cuộc đời. Phương pháp giáo dục "phủ định" của Ru-xô rõ ràng có tính chất phong kiến. Quan điểm giáo dục của Ru-xô còn thấm nhuần tinh thần dân chủ và tự do. Nhà văn chủ trương giáo dục trẻ em "theo phương châm tự do, vì mục đích của tự do", không bắt em lệ thuộc vào ai nhưng cũng không để cho em bắt ai lệ thuộc vào mình. Ông phê phán tình trạng "con người ta sinh ra đời, khi sống và khi chết đều ở trong vòng nô lệ: khi mới đẻ thì bị tã lót trói buộc, khi chết thì bị nhốt trong quan tài, thời gian sống làm người thì bị các chế thiết xã hội xiềng xích". Ông cho rằng mục đích của giáo dục không phải là đào tạo những con người có quyền cao chức trọng mà là đào tạo những con người biết sống và biết lẽ sống. Tuy quan điểm giáo dục của Ru-xô có nhiều nét cực đoan và ảo tưởng, nhưng các khía cạnh tiến bộ như lí luận kết hợp với thực tiễn, học văn hoá kết hợp với học lao động... nhằm đào tạo những con người hữu ích cho xã hội cho đến nay vẫn còn giá trị. Ê-min hay về Giáo dục là một luận văn giàu tính chất tiểu thuyết. Đó là hình thức trung gian, là cái gạch nối giữa hai thể loại ấy nếu như chưa muốn nói rằng tác phẩm này là một dạng tiểu thuyết ở Pháp trong thế kỉ XVIII bên cạnh Những bức thư Ba-tư, Cháu ông Ra-mô hay Giác, người theo thuyết định mệnh. Văn Ru-xô nhẹ nhàng, giàu hình ảnh, có sức lôi cuốn độc giả.

Phùng Văn Tửu

(Từ điển văn học, tập một, NXB Khoa học xã hội, tập I, 1983)

Văn bản bài học được trích từ quyển V - quyển cuối cùng của tác phẩm Ê-min hay Về giáo dục (1762), trong đó nhà văn bàn luận về chuyện giáo dục.

II. KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Ba luận điểm ứng với 3 đoạn của văn bản:

- Người ta sẽ cảm nhận được ý nghĩa của tự do, thoát khỏi những ràng buộc khi đi bộ ngao du. (đoạn 1: từ "Tôi chỉ quan niệm.." đến " cho đôi bàn chân nghỉ ngơi.").

- Bằng hình thức đi bộ ngao du, người ta có thể tùy thích lựa chọn, thu lượm những tri thức mà mình quan tâm. (Đoạn 2: "Đi bộ ngao du là đi như" đến "không thể làm tốt hơn.").

- Đi bộ ngao du là một hình thức giúp cho người ta khỏe mạnh cả về tinh thần và thể chất. (Đoạn 3: từ "biết bao hứng thú" đến hết).

2. Trật tự các luận điểm ở đây được sắp xếp hợp lí. Hợp lí trong sự thể hiện tư tưởng của tác giả: lòng khao khát tự do. Suốt đời Rut-xô theo đuổi đấu tranh cho tự do. Cho nên chủ đề về tự do được đề cập đến trước tiên. Tuổi thơ Rut-xô lại không được học hành, trong tình yêu tự do còn bao gồm cả khát khao tìm hiểu, học hỏi tri thức. Cho nên, chủ đề về thu lượm, trau dồi hiểu biết, tri thức về cuộc sống được ông đề cập đến tiếp sau chủ đề về tự do.

3. Nhà văn dùng đại từ nhân xưng "ta" khi đưa ra những khái quát, nhận định chung, dùng "tôi" khi bộc lộ những thể nghiệm sinh động của riêng mình. Những nhận định chung, khái quát đi được bổ sung bằng những thể nghiệm của cá nhân nhà văn khiến cho chất nghị luận của bài văn không xơ cứng. Có khi nhà văn mượn vai Ê-min để thể hiện, thì thực chất cũng là một sự hoá thân từ cái "tôi" của tác giả để trình bày vấn đề sinh động hơn, hấp dẫn thuyết phục hơn.

Qua bài văn, chúng ta thấy một Ru-xô giản dị, gần gũi với tự nhiên, yêu tự do và luôn theo đuổi, khám phá những chân trời tri thức mới lạ.

III. RÈN LUYỆN KỸ NĂNG

1. Tóm tắt

Từ kinh nghiệm thực tế của mình, tác giả bàn luận về sự hứng thú và ích lợi của việc ngao du bằng cách đi bộ.

2. Cách đọc

Đọc bài luận bằng tiết tấu chậm, rõ ràng, khúc chiết.